TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 06 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Anh Trình và ông Nguyễn Xuân Hành

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Mỹ Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST- HS ngày 25/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09/3/2022 đối với bị cáo: Lê Văn H, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1984; Nơi thường trú và chổ ở hiện nay: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Bùi Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Tố L (Đã ly hôn năm 2016). Con có 03 con lớn nhất sinh năm 2008 , con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: không;

Tiền sự: 01 Ngày 11/10/2020, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

Nhân thân: Ngày 10/01/2017, bị UBND Thị trấn Quán Hàu xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác". Ngày 05/4/2017, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác"..

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình từ ngày 17/9/2021 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn Ng, sinh ngày 20/01/1983, nghề nghiệp; làm ruộng, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn P, sinh ngày 09/8/1952, nghề nghiệp: hưu trí, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh ngày 17/11/1968, nghề nghiệp: làm ruộng, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn M, sinh ngày 25/9/1949, nghề nghiệp: làm ruộng, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Bà Hà Thị M, sinh ngày 14/5/1960, nghề nghiệp: làm ruộng, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Chị Phạm Thị B, sinh ngày 15/6/1987, địa chỉ: TDP T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/8/1964, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Ông Phan Thanh D, sinh ngày 05/8/1955, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ 00 ngày 16/9/2021, Lê Văn H (sinh năm 1984, ở thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) chuẩn bị 01 (một) côn nhị khúc; 01 (một) bơm kim tiêm y tế; 12 (mười hai) viên đá, một số gạch bờ lốc và một số công cụ khác uy hiếp tinh thần người đi đường nhằm mục đích lấy tiền. H sử dụng 01 (một) cái thang tre và 01 (một) khúc gỗ để kê ngang cái thang từ rào sắt ra sát mép đường liên xã phía trước nhà H. H tiếp tục dùng cọc gỗ dựng 01 (một) cái bảng ở một đầu của thang nằm phía lề đường, bên cạnh H để 01 (một) cái thùng bìa các tông có đục 01(một) lỗ, trên hai mặt của bảng H có ghi nội dung "Trạm thu phí đường liên thôn thuộc địa phận thôn T chỉ áp dụng đối với người dân có hộ khẩu H thu phí để sửa đường xây dựng quê hương, xe máy 5000đ (năm ngàn đồng), xe ô tô con 30.000đ (ba mươi ngàn đồng), xe ô tô lớn 40.000đ (bốn mươi ngàn đồng) thu phí theo chỉ thị của trưởng thôn Nguyễn Văn H, người trực tiếp thu phí Lê Văn H". Sau đó, H cầm 01 (một) thanh kim loại đứng ở lề đường, khi thấy có người qua lại thì H ra chặn lại không cho đi qua đường trước nhà H, H uy hiếp sử dụng vũ lực yêu cầu người đi đường phải đưa tiền cho H thì mới cho đi qua. Đến ngày 17/9/2021, khi H đang chặn đường thu tiền của nhiều người dân đi qua đường phía trước nhà H thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và bắt giữ. Số tiền mà Cơ quan điều tra thu được trong thùng bia các tông mà H khai nhận là nơi đựng tất cả số tiền H thu được của người đi đường tổng cộng là 83.000đ (tám mươi ba ngàn đồng).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành xác minh các bị hại đã bị H chặn đường thu tiền gồm có:

1. Anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1983, ở thôn T, xã H, huyện Quảng Ninh), bị H chặn đường, đe dọa dùng vũ lực và cưỡng đoạt số tiền 5.000đ (năm ngàn đồng). Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 16/9/2021.

2. Anh Nguyễn Văn P (sinh năm1952, ở thôn T, xã H, huyện Quảng Ninh), bị

H chặn đường, đe dọa dùng vũ lực và cưỡng đoạt số tiền 5.000đ (năm ngàn đồng). Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/9/2021

3. ÔNg Nguyễn Văn N (sinh năm 1968, ở thôn T, xã H, huyện Quảng Ninh), bị H chặn đường, đe dọa dùng vũ lực và cưỡng đoạt số tiền 5.000đ (năm ngàn đồng). Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/9/2021.

4. Ông Nguyễn Văn M (sinh năm 1949, ở thôn T, xã H, huyện Quảng Ninh), bị H chặn đường, đe dọa dùng vũ lực và cưỡng đoạt số tiền 5.000đ (năm ngàn đồng) sáng ngày 08/9/2021.

5. Bà Hà Thị M (sinh năm 1960, ở thôn T, xã H, huyện Quảng Ninh) bị H chặn đường, đe dọa dùng vũ lực và cưỡng đoạt số tiền 5.000đ (năm ngàn đồng) sáng ngày 08/9/2021.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ từ Lê Văn H: 01 (một) khúc gỗ không định hình kích thước (50x15x16)cm. 01 (một) cái thang có 02(hai) thanh đứng bằng tre, các thanh nối bằng gỗ, dài 2,8m, rộng 0,35m. 01 (một) thùng bìa các tông hình chữ nhật, kích thước (29x27x23) cm, phía trước có dán 01 (một) tờ giấy có ghi chữ, phía trên thùng có 01 (một) lổ nhỗ kích thước (2x5)cm. 01 (một) bảng trắng viền xanh hai mặt kích thước (29x22)cm, trên hai mặt bảng có ghi chữ. 01 (một) thanh kim loại dạng ống trụ tròn rỗng dài 81cm, đường kính toàn bộ là 03cm, đường kính phần rỗng là 1,2cm. 01 (một) côn nhị khúc gồm 02 (hai) khúc giống nhau bằng gỗ, hình trụ tròn, mỗi khúc dài 32cm, đường kính 03cm, hai khúc được nối với nhau bằng 01(một) sợi dây vải màu đen dài 08cm. 01 (một) bơm kim tiêm y tế. 12 (mười hai) viên đá nhiều hình dạng, kích thước, chủng loại. 20 (hai mươi) viên gạch đất sét và gạch block bị vỡ nhiều hình dáng, kích thước. 01 (một) thân cây tre khô dài 1,84m, đường kính 06cm. 02 (hai) thân cây gỗ họ Dừa đã khô, 01 (một) thân cây dài 2,14m, đường kính 10cm, thân cây còn lại dài 2,2m, đường kính 09cm. Số tiền 83.000đ (Tám mươi ba ngàn đồng) đã được niêm phong.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Văn P, ông Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Văn M, bà Hà Thị M không yêu cầu đền bù về dân sự.

Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSQN - KT ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Lê Văn H vào tội " Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo rất ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Vào các ngày 16/9/2021 và 17/9/2021, Lê Văn H có hành vi tự lập chốt trước nhà, và dùng một số công cụ chuẩn bị sẵn chặn đường đe dọa dùng vũ lực uy hiếp người đi đường nhằm thu số tiền 83.000 đồng bất chính Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn H phạm vào tội " Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 170 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, không chỉ xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân. Ngoài ra Bị cáo đã bị 03 lần xử lý hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và giáo dục, phòng ngừa chung đối với xã hội

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 (hai) lần trở lên, phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Văn H. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo.

Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo Lê Văn H ra ngoài xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ từ Lê Văn Hải

- 01 (một) khúc gỗ không định hình kích thước (50x15x16)cm.
- 01 (một) cái thang có 02(hai) thanh đứng bằng tre, các thanh nối bằng gỗ,

dài 2,8m, rộng 0,35m.

- 01 (một) thùng bìa các tông hình chữ nhật, kích thước (29x27x23) cm, phía trước có dán 01 (một) tờ giấy có ghi chữ, phía trên thùng có 01 (một) lổ nhỗ kích thước (2x5)cm.

- 01 (một) bảng trắng viền xanh hai mặt kích thước (29x22)cm, trên hai mặt bảng có ghi chữ.

- 01 (một) thanh kim loại dạng ống trụ tròn rỗng dài 81cm, đường kính toàn bộ là 03cm, đường kính phần rỗng là 1,2cm.

- 01 (một) côn nhị khúc gồm 02 (hai) khúc giống nhau bằng gỗ, hình trụ tròn, mỗi khúc dài 32cm, đường kính 03cm, hai khúc được nối với nhau bằng 01(một) sợi dây vải màu đen dài 08cm.

- 01 (một) bơm kim tiêm y tế.

- 12 (mười hai) viên đá nhiều hình dạng, kích thước, chủng loại.

- 20 (hai mươi) viên gạch đất sét và gạch block bị vỡ nhiều hình dáng, kích thước.

- 01 (một) thân cây tre khô dài 1,84m, đường kính 06cm.

- 02 (hai) thân cây gỗ họ Dừa đã khô, 01 (một) thân cây dài 2,14m, đường kính 10cm, thân cây còn lại dài 2,2m, đường kính 09cm.

Những vật chứng này liên quan đến việc phạm tội nhưng không có giá trị sử dựng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 83.000đ (Tám mươi ba ngàn đồng) đã được niêm phong là do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn N, anh Nguyễn Văn P, anh Nguyễn Văn N, anh Nguyễn Văn M, chị Hà Thị M và chị Phạm Thị B không yêu cầu đền bù về dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Trong vụ án này, còn có chị Nguyễn Thị N (sinh năm 1988, ở thôn T, xã H, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình) và chị Phạm Thị B (sinh năm 1987, ở TDP T, thị trấn Q, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình) khai bị Lê Văn H chặn đường để cưỡng đoạt tài sản nhưng chị N và chị B đã lái xe bỏ chạy nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra, còn có nhiều người bị Lê Văn H cưỡng đoạt tài sản nhưng không đến trình báo nên không xác định cụ thể được bị hại. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội " Cưỡng đoạt tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khúc gỗ không định hình kích thước (50x15x16)cm. 01 (một) cái thang có 02(hai) thanh đứng bằng tre, các thanh nối bằng gỗ, dài 2,8m, rộng 0,35m. 01 (một) thùng bìa các tông hình chữ nhật, kích thước (29x27x23) cm, phía trước có dán 01 (một) tờ giấy có ghi chữ, phía trên thùng có 01 (một) lổ nhỗ kích thước (2x5)cm. 01 (một) bảng trắng viền xanh hai mặt kích thước (29x22)cm, trên hai mặt bảng có ghi chữ. 01 (một) thanh kim loại dạng ống trụ tròn rỗng dài 81cm, đường kính toàn bộ là 03cm, đường kính phần rỗng là 1,2cm. 01 (một) côn nhị khúc gồm 02 (hai) khúc giống nhau bằng gỗ, hình trụ tròn, mỗi khúc dài 32cm, đường kính 03cm, hai khúc được nối với nhau bằng 01(một) sợi dây vải màu đen dài 08cm. 01 (một) bơm kim tiêm y tế. 12 (mười hai) viên đá nhiều hình dạng, kích thước, chủng loại. 20 (hai mươi) viên gạch đất sét và gạch block bị vỡ nhiều hình dáng, kích thước. 01 (một) thân cây tre khô dài 1,84m, đường kính 06cm. 02 (hai) thân cây gỗ họ Dừa đã khô, 01 (một) thân cây dài 2,14m, đường kính 10cm, thân cây còn lại dài 2,2m, đường kính 09cm.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Sung ngân sách nhà nước số tiền 83.000.000đ (tám mươi ba ngàn đồng). Số tiền này có tại kho bạc Nhà nước Quảng Ninh – Quảng Bình theo biên bản giao nhận tài sản ngày 25/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh - Quảng Bình

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo và những người TGTT;
- UBND xã Võ Ninh;
- Lưu HSVA, VP.

Châu Mạnh Cường